

Krông Nô, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày 31- 8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đình Bông và ông Nguyễn Quang Châu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án Hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 202/2023/QĐHPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 226/2023/QĐHPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Mạnh Ng**, (tên gọi khác Bự) sinh ngày 04/11/1994; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Đức L, xã Đắk S, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Tr và bà Bạch Thị H; có vợ: Đinh Thị H, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: 01. Tại bản án số 46/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, tuyên phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong án phạt tù ngày 20/3/2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong bản án, được xóa án tích. Ngày 18/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án được xóa án tích. Từ tháng 06/2016 đến ngày 04/01/2018 đi cai nghiện ma túy tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, sau khi cai nghiện xong trở về địa phương sinh sống. Ngày 17/9/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc đã Chấp hành xong án phạt tù ngày 20/3/2021, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2023 đến ngày 02/02/2023 chuyển tạm giam; Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

2. Họ và tên: **Trương Quốc Đ**, sinh ngày 11/8/1999; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Quảng H, xã Đắk S, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quốc M và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ con: Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 24/01/2023 đến ngày 02/02/2023 chuyển tạm giam; Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

Bị hại: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1987-Vắng mặt

Trú tại: Số C, DX 101, phường Hiệp A, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đặng Duy Kh, sinh năm 1986 -Vắng mặt

Trú tại: Ấp Thới H, xã Long B, huyện Gò Công T, tỉnh Tiền Giang.

Người làm chứng:

- Ông Vũ Ngọc Ph, sinh năm 1965; trú tại: Số A, tổ B, khu phố C, phường Tam H, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai -Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/01/2023 (mùng 2 Tết Ng đán), Đinh Mạnh Ng đến khu vực thác Dray Sáp thì gặp Trương Quốc Đ là bạn đang đi chơi tết, Ng rủ Đ đi vào trong khu du lịch thác Dray Sáp chơi, Đ đồng ý và lấy xe máy biển kiểm soát 48C1-301.69 chở Ng vào thác. Trên đường đi, Ng nói cho Đ biết là đi vào các gian hàng lô tô trong thác để thu tiền “bảo kê”, Đ đồng ý và tiếp tục chở Ng vào khu vực đoàn lô tô Hoàng A do anh Đặng Duy Kh quản lý, khi đến gian hàng lô tô Ng nói với Đ đi vào hỏi xem ai là trưởng đoàn, Đ đi vào tìm gặp anh Kh và nói anh Kh ra gặp Ng nói chuyện, anh Kh ra gặp Ng thì Ng hỏi anh Kh “Chủ đoàn đâu?”, anh Kh trả lời “Chủ đoàn là Hoàng A đang ở Bình Dương”, Ng nói với anh Kh “Điện thoại cho Hoàng Anh nói có Ng gặp” thì anh Kh lấy điện thoại ra và gọi cho anh Nguyễn Ngọc Th tên thường gọi Hoàng A) rồi nói với anh Thiện là có Ng gặp, anh Th nói với Ng “Chúc mừng năm mới ông anh. Tụi em cũng giống mọi năm thôi, chiều em cho người ra quán nước gặp anh” ý anh Th sẽ cho Ng tiền mừng tuổi nhân dịp năm mới, Ng có nói lại “Được rồi” và đưa điện thoại lại cho anh Kh để nói chuyện tiếp, sau đó anh Kh lấy số điện thoại của Đ và hẹn chiều sẽ điện thoại để hẹn ra lấy tiền.

Đến 19 giờ cùng ngày, Ng gọi cho Đ vào nhà chờ Ng ra khu du lịch thác Dray Sáp, Ng ngồi đợi ở quán nước phía ngoài và nói Đ lấy xe máy đi vào đoàn lô tô Hoàng Anh để chờ anh Kh ra gặp Ng. Đ chờ anh Kh ra quán nước gặp Ng, khi ra đến nơi anh Kh hỏi Ng mấy người chưa điện thoại cho anh à, Ng trả lời chưa thì anh Kh lấy điện thoại ra và gọi cho anh Th và đưa máy cho Ng nói chuyện, anh Th nói với Ng “Tụi em lì xì anh 1.500.000 đồng uống cà phê, có gì qua tết anh em mình gặp”, Ng đồng ý và đưa điện thoại cho anh Kh, sau đó anh Kh lấy số tiền 1.500.000 đồng đưa cho Ng, đưa tiền xong Khánh nói với Ng và Đ “Dưới kia còn một đoàn nữa làm ăn được lắm, anh xuống nói tụi nó để cho bọn em làm với”.

Ng cùng Đ chở anh Kh về lại đoàn lô tô rồi tiếp tục đến đoàn lô tô tại khu vực suối nước thuộc khu du lịch thác Dray Sáp. Đến nơi, Ng đi vào hỏi đoàn lô tô của ai thì ông Vũ Ngọc Ph nói với Ng “Đoàn này năm ngoái của chú Hiền”, nghe ông Ph nói vậy thì Ng nói với ông Ph “Đoàn này năm ngoái lên có đóng bốn triệu tiền bến bãi, năm nay lên sao không thấy nói gì?” ý nói đóng tiền cho Ng để kinh doanh không bị phá, ông Ph nói lại “Có thằng H ở đây để tao kêu nó ra nói chuyện với mày” và gọi anh Trần Ngọc H ra gặp Ng để nói chuyện, anh H vừa ra gặp thì Ng nói “Mấy năm trước đóng bốn triệu nhưng năm nay làm ăn được, tôi có thêm mấy thằng em mới ra tù về không có tiền nên năm nay đóng thêm một triệu là năm triệu”, nghe Ng nói vậy thì ông Ph và anh H có nài nỉ và xin giảm tiền xuống nhưng Ng không đồng ý và nói thêm “Nếu không đưa năm triệu thì sẽ cho mấy anh lớn vào làm việc, quây phá không cho làm ăn. Còn nếu đưa đủ năm triệu thì sẽ không có ai dám đến quây phá cả” nghe Ng nói vậy, sợ bị các đối tượng đến quây phá ảnh hưởng đến việc kinh doanh nên ông Ph, anh H đồng ý và xin số điện thoại của Đ để hẹn chiều ngày hôm sau ra lấy tiền. Trên đường về Ng dặn Đ “Khi nào đoàn lô tô gọi thì cứ vào lấy tiền, khi nào làm xong sẽ cho chú 1.000.000 đồng”.

Khoảng 17 giờ, ngày 24/01/2023 anh H gọi điện thoại cho Đ nói vào đoàn lô tô để lấy tiền thì Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 48C1-301.69 đi vào khu vực đoàn lô tô của ông Ph, Đ ngồi chờ ở một chiếc chòi đối diện đoàn lô tô khoảng 05 phút thì anh H đi ra gặp Đ, anh Hòa nói với Đ “Hôm nay làm ăn không được nên đưa trước 3.000.000 đồng, có gì mai anh đưa thêm” và đưa cho Đ số tiền 3.000.000 đồng, Đ đồng ý và bỏ tiền vào cốp xe máy đi về thì bị lực lượng Công an xã Đăk Sôr, huyện Krông Nô bắt giữ.

Ngày 25/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Mạnh Ng.

Ngày 02/02/2023 Cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Trương Quốc Đ, Đinh Mạnh Ng về tội Cường đoạt tài sản, quy định tại Điều 170 Bộ luật Hình sự;

Quá trình điều tra bị cáo Trương Quốc Đ, Đinh Mạnh Ng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã thu giữ;
+ Số tiền 3.000.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 353002097959919, số IMEI 2: 05300209795991 của Trương Quốc Đ.

+ 01 (một) xe máy biển kiểm soát 48C1-30.169 của Trương Quốc Đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 107a/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 02/02/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Ngọc H theo biên bản trả lại tài sản ngày 26/02/2023.

+ Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 353002097959919, số IMEI 2: 05300209795991 và 01 (một) xe máy biển kiểm soát 48C1-30.169 của Trương Quốc Đ sử dụng vào việc phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS- KRN ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, đã truy tố các bị cáo Trương Quốc Đ, Đinh Mạnh Ng ra trước Tòa án nhân dân huyện Krông Nô để xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ Ng quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Trương Quốc Đ, Đinh Mạnh Ng phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”,

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 170, các điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Mạnh Ng từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù,

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù,

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 107a/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 02/02/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Ngọc H theo biên bản trả lại tài sản ngày 26/02/2023. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 353002097959919, số IMEI 2: 05300209795991 và 01 (một) xe máy biển kiểm soát 48C1-30.169 của Trương Quốc Đ sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết

Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, bổ sung gì, không có ý kiến tranh luận, nhận thấy hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, **Hội đồng xét xử** nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Ng, Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, các bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 23,24/01/2023, các bị cáo đã có hành vi đe dọa sẽ cho những người mới chấp hành án phạt tù đến quấy phá khu vực kinh doanh đoàn lô tô của anh Trần Ngọc H nếu anh H không đưa số tiền 5.000.000 đồng cho Ng và Đ. Do lo sợ nên ngày 24/01/2023, tại khu vực thác Dray Sáp thuộc Thôn Đức L, xã Đắk Sôr, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, anh Trần Ngọc H đã đưa cho bị cáo Trương Quốc Đ số tiền 3.000.000 đồng, khi Đ đi về thì bị lực lượng Công an xã Đắk Sôr, huyện Krông Nô phát hiện bắt giữ.

[3]. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản vụ việc, từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo đã có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần của bị hại, đe dọa sẽ cho những người mới chấp hành án phạt tù xông đến quấy phá khu vực kinh doanh đoàn lô tô của anh Trần Ngọc H nếu anh H không đưa số tiền 5.000.000 đồng cho các bị cáo. Do lo sợ ảnh hưởng kinh doanh nên ngày 24/01/2023 tại khu vực thác Dray Sáp thuộc thôn Đức Lập, xã Đắk Sôr, anh Trần Ngọc H đã đưa cho Trương Quốc Đ số tiền 3.000.000 đồng, khi Đ nhận số tiền trên đi về thì bị lực lượng Công an xã Đắk Sôr, huyện Krông Nô bắt quả tang, sau đó Đ khai ra Ng là chủ mưu nên các bị cáo đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại điểm khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*
2.

[4]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tinh thần của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Về nhận thức các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức để biết được việc Cưỡng đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ cho nhu cầu bản thân các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, không nghĩ đến hậu quả việc làm của bản thân, nên về trách nhiệm hình sự các bị cáo phải chịu hậu quả do hành vi trái pháp luật của mình gây ra. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của mình gây ra nhằm giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội

Trong vụ án này có hai bị cáo tham gia, tính chất, mức độ và vai trò của các bị cáo khác nhau và các bị cáo tham gia đều là những người thực hành nên cần phân hoá để quyết định hình phạt cho tương xứng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo Đinh Mạnh Ng là người chủ mưu, cầm đầu là người trực tiếp có hành vi ép buộc, dọa nạt tinh thần bị hại yêu cầu chuyển tiền bảo kê, hoạt động theo kiểu xã hội đen nên khi quyết định hình phạt sẽ xử mức án cao hơn bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Trương Quốc Đ là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Ng trong việc nhận tiền cưỡng đoạt, giao cho Ng và được Ng hứa cho 1.000.000 đồng. Vì vậy, **Hội đồng xét xử** xét thấy, cần xử bị cáo Đ một mức án đủ nghiêm mới có tính răn đe và phòng ngừa chung nhưng mức án bị cáo thấp hơn bị cáo Ng.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Ng bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và có nhân thân xấu; Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **Hội đồng xét xử** sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ng từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là thấp lý do các bị cáo phạm tội mang tính manh động, côn đồ hoạt động theo kiểu xã hội đen nên cần xử nghiêm để răn đe phòng ngừa chung, cần xử các bị cáo mức án cao hơn mức Viện kiểm sát đề nghị.

[7] Từ những nhận định nêu trên, xét **hoàn cảnh, điều kiện phạm tội, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình đã gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử** thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự là phù hợp với pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét

[10] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 107a/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 02/02/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Ngọc H theo biên bản trả lại tài sản ngày 26/02/2023.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 353002097959919, số IMEI 2: 05300209795991

Đối với 01 (một) xe máy biển kiểm soát 48C1-30.169; nhãn hiệu Future; màu sơn xanh đã qua sử dụng, không còn Ng bản của Trương Quốc Đ sử dụng đây là phương tiện đi lại hàng ngày không phải là công cụ phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo mới phù hợp. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tịch thu chiếc xe trên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Mạnh Ng và Trương Quốc Đ. Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng mà anh Nguyễn Ngọc Thiện nhờ anh Đặng Duy Kh đưa cho Ng. Việc đưa tiền là hoàn toàn tự nguyện, không có sự đe dọa, ép buộc, anh Thiện và anh Kh không yêu cầu giải quyết nên không có căn cứ để xử lý theo quy định.

Đối với Đặng Duy Kh nói với Ng “Dưới kia còn một đoàn nữa làm ăn được lắm, anh xuống nói tụi nó để cho bọn em làm với” mục đích nhờ Ng nói với ông Ph chia sẻ khách đến chơi và cùng nhau làm ăn, không có mục đích gì khác. Vì vậy không đủ căn cứ xác định anh Kh đồng phạm đối với Ng và Đ.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Mạnh Ng, Trương Quốc Đ phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Mạnh Ng 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 25/01/2023).

- Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Quốc Đ 02(hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 24/01/2023).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 107a/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 02/02/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô trả lại số tiền 3.000.000 đồng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Ngọc H theo biên bản trả lại tài sản ngày 26/02/2023.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số IMEI 1: 353002097959919, số IMEI 2: 05300209795991

Trả lại cho bị cáo Trương Quốc Đ 01 (một) xe máy biển kiểm soát 48C1-30.169; nhãn hiệu Future; màu sơn xanh đã qua sử dụng, không còn nguyên bản.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 19/5/2023 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Mạnh Ng, Trương Quốc Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thu hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng

